

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN P
THÀNH PHỐ H

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 16/2025/QĐST-HNGĐ

P, ngày 04 tháng 3 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ VANG, THÀNH PHỐ HUẾ

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;
Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 11/2025/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 02 năm 2025 về việc: “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Anh Hồ Văn R, sinh năm 2000; địa chỉ: Thôn K, xã P, huyện P, thành phố H.

- Chị Lê Hoàng Đ; sinh năm 2001; HKTT: Thôn K, xã P, huyện P, thành phố H; Nơi ở hiện nay: Kiệt A, phường K, quận P, thành phố H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Hồ Văn R và chị Lê Hoàng Đ quen biết, tìm hiểu và tự nguyện đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã P, huyện P, thành phố H vào ngày 25/4/2022. Thời điểm đăng ký có đủ điều kiện kết hôn theo quy định vì vậy có đủ cơ sở để kết luận quan hệ hôn nhân là giữa anh R và chị Đ hợp pháp. Sau khi kết hôn, cả hai sống tại nhà bố mẹ anh R ở thôn K, xã P, huyện P. Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc được một thời gian thì xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân là do vợ chồng không có tiếng nói chung, thường xuyên bất đồng quan điểm sống, vì công việc nên hai vợ chồng không có nhiều

thời gian ở gần nhau dẫn đến cả hai thường xảy ra xích mích gây gỗ, thiếu sự tin tưởng. Hiện nay vợ chồng đã sống ly thân, cả hai không còn chung sống với nhau nữa.

Xét thấy, mâu thuẫn giữa anh Hồ Văn R và chị Lê Hoàng Đ đã đến mức trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, nên cần áp dụng Điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình chấp nhận yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của anh Hồ Văn R và chị Lê Hoàng Đ.

[2] Về con chung và cấp dưỡng nuôi con: Anh Hồ Văn R và chị Lê Hoàng Đ có 01 con chung là Hồ Văn Tiến Đ1, sinh ngày: 02/12/2022. Khi ly hôn, hai bên đương sự thỏa thuận giao con chung là Hồ Văn Tiến Đ1 cho anh Hồ Văn R trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi con trưởng thành. Chị Lê Hoàng Đ cấp dưỡng tiền nuôi con chung một tháng 3.000.000 đồng cho đến khi con trưởng thành, đủ 18 tuổi. Thời hạn cấp dưỡng kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật đến khi các con trưởng thành, đủ 18 tuổi.

Sau khi quyết định có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với khoản tiền cấp dưỡng nuôi con) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

[3] Về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản: Anh Hồ Văn R và chị Lê Hoàng Đ không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí Tòa án: Anh Hồ Văn R và chị Lê Hoàng Đ mỗi người phải chịu 150.000 đồng lệ phí giải quyết việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn theo quy định pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 24 tháng 02 năm 2025, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự tự nguyện thuận tình ly hôn giữa Anh Hồ Văn R và chị Lê Hoàng Đ.

- Về con chung: Giao con chung là Hồ Văn Tiến Đ1 cho anh Hồ Văn R trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi con trưởng thành. Chị Lê Hoàng Đ cấp dưỡng tiền nuôi con chung một tháng 3.000.000 đồng cho đến khi

con trưởng thành, đủ 18 tuổi. Thời hạn cấp dưỡng kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật đến khi các con trưởng thành, đủ 18 tuổi.

Sau khi quyết định có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với khoản tiền cấp dưỡng nuôi con) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản: Anh Hồ Văn R và chị Lê Hoàng Đ không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Hồ Văn R và chị Lê Hoàng Đ mỗi người phải chịu 150.000 đồng lệ phí ly hôn nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí dân sự sơ thẩm mà anh R và chị Đ đã nộp theo các biên lai thu tiền số: 0002521 và 0002522 ngày 05/02/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Vang, thành phố H. Anh R và chị Đ đã nộp đủ, nay không phải nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Huế;
- VKSND huyện Phú Vang;
- Chi cục THADS huyện Phú Vang;
- UBND xã Phú Diên (ĐKKH số 41 ngày 25/4/2022);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

PHAN SANG